



Ư CẦN THIẾT VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VỀ TÍN CHỈ CÁC-BON RỪNG



Chủ trương, chính sách liên quan đến tín chỉ các-bon rừng

- **Cam kết “NET ZERO”** của TTCP tại Hội nghị COP 26
- Nghị quyết số 24 của TW về **phát triển thị trường các-bon trong nước và tham gia toàn cầu**
- Kết luận số 56-KL/TW: **Nghiên cứu cơ chế** cho phép **kết hợp khai thác các giá trị kinh tế của rừng** để góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế-xã hội các địa phương có rừng.
- Kết luận số 61-KL/TW “**đẩy mạnh triển khai dịch vụ hấp thụ, lưu trữ các-bon và phát triển thị trường tín chỉ các-bon rừng**”.
- Luật Lâm nghiệp “**hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng, giảm phát thải khí nhà kính từ hạn chế mất rừng và suy thoái rừng là một loại dịch vụ môi trường rừng**”
- Nghị định số 107/2022/NĐ-CP **thí điểm thực hiện ERPA vùng Bắc Trung Bộ**
- **NĐ số 06/2022/NĐ-CP** về giảm nhẹ phát thải KNK và bảo vệ tầng ô zôn, được sửa đổi bổ sung tại **Nghị định 119/2025/NĐ-CP: Cơ chế trao đổi bù trừ tín chỉ các bon trong nước (Điều 20) và Cơ chế trao đổi bù trừ tín chỉ các bon quốc tế (Điều 20a)**
- **Chỉ thị số 13 của TTg** tăng cường quản lý tín chỉ các-bon thực hiện đóng góp NDC
- Đề án thành lập và phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam (QĐ 232/QĐ-TTg)
- **Nghị định quy định dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng** (đang xây dựng, dự kiến trình CP vào tháng 12/2025)



Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon

là các cơ chế thực hiện việc đăng ký, triển khai các chương trình, dự án giảm nhẹ, phát thải KNK và tạo tín chỉ các-bon theo các phương pháp được quốc tế hoặc Việt Nam công nhận

Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon quốc tế gồm:

Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon song phương/đa phương

giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và bên ký kết nước ngoài phù hợp với quy định tại **Điều 6.2 của Thỏa thuận Paris** => Phương pháp do 2 bên đàm phán, thống nhất

Cơ chế Điều 6.4 Thỏa thuận Paris

theo hướng dẫn của Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu => Phương pháp do UNFCCC công nhận

Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon quốc tế khác

thực hiện theo quy định do cơ quan quản lý cơ chế ban hành => **Tiêu chuẩn các-bon quốc tế tự nguyện**

Các biện pháp/hoạt động giảm phát thải về lâm nghiệp thuộc một số tiêu chuẩn quốc tế tự nguyện

Các yêu cầu của tiêu chuẩn các-bon

- ✓ Hoạt động/biện pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính
- ✓ Phạm vi không gian, giai đoạn tham chiếu, giai đoạn
- ✓ Bể các-bon, khí nhà kính
- ✓ Phương pháp đo đạc, tính toán, báo cáo, thẩm định
- ✓ Rủi ro (dịch chuyển, đảo nghịch phát thải)
Tính bổ sung (lượng giảm phát thải, tăng hấp thụ)
- ✓ Đánh giá độ không chắc chắn
Tuân thủ các nguyên tắc bảo đảm an toàn môi trường, xã hội

Plan vivo

REDD, trồng rừng, xúc tiến tái sinh, quản lý rưng ngập mặn, cải thiện quản lý rừng

VCS

REDD+, trồng rừng/tái trồng rừng (ARR), cải thiện quản lý rừng (IFM), phục hồi và bảo tồn rừng ngập mặn

FCPF

REDD+

TREES

REDD+

GS/GS4GG

Trồng rừng mới và tái trồng rừng bao gồm rừng ngập mặn

DỰ ÁN XÂY DỰNG THEO TIÊU CHUẨN CÁC-BON QUỐC TẾ TỰ NGUYỆN

Dự án J REDD+ (Bộ NNMT/Cục LN&KL chủ trì)



Chương trình GPT vùng Bắc Trung Bộ



CT GPT khu vực Tây Nguyên và NT Bộ



- Tiêu chuẩn các-bon: FCPF
- Tham chiếu: 2005-2015, tín chỉ: 2018-2024
- Quy mô: 3,1 triệu ha (2,2 triệu ha RTN và 900 ha RT)
- Thỏa thuận ERPA : Lượng tín chỉ gpt chuyển giao là 10,3 triệu, 5 USD/tấn (95% tín chỉ được tính vào NDC)
- Kết quả GPT kỳ 1 (2018 - 2019): 16,21 triệu tấn tín chỉ gpt được FCPF cấp (đã chuyển nhượng 10,3 triệu và bổ sung 1 triệu)

- Tiêu chuẩn các-bon: TREES
- Tham chiếu: 2016-2020, tín chỉ: 2021-2025
- Quy mô: 4,26 triệu ha (3,24 triệu ha RTN và 1,02 triệu ha RT)
- Dự kiến tín chỉ GPT chuyển giao tối thiểu 5,15 triệu, tối thiểu là 10USD/tấn (100% tín chỉ được tính vào NDC)
- Hồ sơ đề nghị cấp tín chỉ năm 2021-2022: Dự kiến 8-9 triệu tín chỉ, hiện đang được VVB thẩm định, xác minh
- Đang chuẩn bị đàm phán ERPA

Tín chỉ GPT chủ yếu từ rừng tự nhiên

DỰ ÁN XÂY DỰNG THEO TIÊU CHUẨN CÁC-BON QUỐC TẾ TỰ NGUYỆN

Các dự án khác



Xã Hiếu

Plan vivo

1.238 ha rừng tự nhiên, REDD. Đăng ký thành công năm 2021, bị huỷ đăng ký (decertified) vào tháng 3/2025



Tuyên Quang

VCS

Rừng trồng, IFM. Chưa đăng ký



Quảng Nam

VCS

Toàn bộ diện tích rừng thuộc tỉnh, REDD+. Chưa đăng ký



Huế

VCS

Rừng trồng, ARR. Chưa đăng ký

Một số khó khăn, bất cập khi xây dựng dự án theo tiêu chuẩn quốc tế



Yêu cầu điều kiện về các hoạt động/biện pháp giảm nhẹ KNK khẩn khe => 2 chương trình do Bộ NNMT chủ trì không có tín chỉ rừng trồng

Yêu cầu về tuân thủ các biện pháp đảm bảo an toàn, tham vấn cộng đồng, dự phòng đảo nghịch, hệ thống khiếu nại và hoà giải (GRM), ...

Thời gian xây dựng, đăng ký, MRV, cấp tín chỉ dài

Tốn kém chi phí xây dựng, đăng ký, thẩm định (Đơn vị thẩm định VVB là tổ chức quốc tế)

Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon trong nước

Phương pháp do UNFCCC công nhận

Áp dụng cho các dự án thuộc Cơ chế Điều 6.4 Thỏa thuận Paris

Phương pháp do tổ chức, cá nhân đề xuất

được các bộ quản lý lĩnh vực công nhận => *thực hiện từ 01 tháng 01 năm 2028 trở đi.*

Phương pháp được các bộ quản lý lĩnh vực xây dựng, công nhận và công bố trên Hệ thống đăng ký quốc gia và trang thông tin điện tử của bộ quản lý lĩnh vực => Tiêu chuẩn quốc gia?

- ✓ Tín chỉ các-bon là 1 loại sản phẩm hàng hóa đặc biệt Luật sản phẩm hàng hóa, cần phải được chứng nhận bởi bên thứ 3 độc lập.
- ✓ NĐ 119 quy định “Đơn vị thẩm định là tổ chức được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động xác nhận giá trị sử dụng, kiểm tra xác nhận theo quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp”
- ✓ Để chứng nhận được cần phải có TCVN theo quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp (NĐ 107/2016/NĐ-CP)

Định hướng xây dựng tiêu chuẩn quốc gia



Thị trường trong nước

Tiêu chuẩn tổng hợp các biện pháp giảm phát thải, quy định các yêu cầu kỹ thuật và phương pháp đánh giá, xác định tín chỉ các bon => Sẽ ban hành bộ hướng dẫn kỹ thuật cụ thể



Phù hợp với các biện pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong NDC và các chính sách giảm phát thải của Việt Nam => Đảm bảo nhiều loại rừng có thể thực hiện dự án tạo tín chỉ các bon rừng.



Phù hợp với các quy định pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường, giải quyết tranh chấp.



Các quy định về kỹ thuật đảm bảo tính nguyên tắc, dễ áp dụng, có tính mở và minh bạch



Giảm chi phí và thời gian xây dựng, đăng ký, đo đạc, báo cáo, thẩm định và cấp tín chỉ





**Cám ơn quý vị
đã lắng nghe**